

Từ**Nghĩa****1. Tự tin****a. Tự đánh giá mình thấp kém và thiếu tự tin****2. Tự ti****b. Tự cho mình hơn người, coi thường người khác****3. Tự trọng****c. Lấy làm hài lòng, hãnh diện về cái tốt đẹp mình có****4. Tự kiêu****d. Tin vào bản thân mình****5. Tự hào****e. Khó chịu khi cảm thấy bị đánh giá thấp hoặc bị coi thường****6. Tự ái****g. Coi trọng và giữ gìn phẩm giá của mình**